TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/DS-PT
Ngày: 16 - 3 - 2021
V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Hoàng Khải**.

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Việt Trung**.

Bà **Nguyễn Thị Ánh Phương**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Văn Giang**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Đào Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 và 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 451/2020/TLPT-DS ngày 10 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp "Bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 177/2020/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 560/2020/QĐ-PT ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Hùng C**, sinh năm 1964; Địa chỉ: ấp M, xã M1, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh **Phạm Thanh S**, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh **Phạm Trung N**, sinh năm 2002; Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn anh **Trần Hùng C**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn anh Trần Hùng C trình bày*:

Vào khoảng 6 giờ 15 phút ngày 05/5/2020 anh trên đường đi làm từ nhà đến cơ quan là Chi cục thuế tỉnh Vanh chạy với tốc độ khoảng 50km đến 60km/h, khi đi đến gần khu vực cầu Bà Lâm thì xảy ra va chạm giao thông với anh Phạm Thanh S do Sđiều khiển xe chạy từ đường nhánh ra đường chính đụng

trực tiếp vào xe của anh dẫn đến các bên đều bị thương tích. Sau đó anh được chuyển đến bệnh viện Xuyên Á điều trị từ ngày 05/5/2020 đến ngày 09/5/2020 thì xuất viện với chi phí như sau:

- Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện Xuyên Á và tái khám là 6.000.000 đồng;
- Tiền thuê xe chở đi bệnh viện và về là 800.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 09 ngày mỗi ngày là 300.000 đồng là 2.700.000 đồng;
- Tiền thuê xe đi làm là 36 ngày, mỗi ngày là 120.000 đồng là 4.320.000 đồng;
- Tiền sửa điện thoại là 850.000 đồng
- Tiền sửa đồng hồ là 300.000 đồng;
- Tiền sửa xe là 3.600.000 đồng;

Tổng cộng là 18.870.000 đồng.

Nay anh Cyêu cầu Sphải bồi thường cho anh số tiền là 18.870.000 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn anh Phạm Thanh S trình bày:*

Anh xác định ngày 05/5/2020 anh đi cùng với em của anh là Phạm Trung N có xảy ra va chạm giao thông như anh Ctrình bày là đúng. Anh đi từ đường nhánh ra đường chính và đã lên đường chính khoản 4 m và chạy sát lề phải theo hướng anh đi thì bất ngờ bị anh Cđụng vào làm hai bên ngã xuống đường và các bên đều có thương tích phải nằm viện điều trị, anh xác định anh không có lỗi nên không đồng ý bồi thường số tiền 18.870.000 đồng như anh Cyêu cầu. Ngoài ra tại đơn phản tố ngày 15/8/2020 anh có yêu cầu anh Cbồi thường cho anh các khoản chi phí như sau :

- Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện Loan Trâm – Triều An là 5.547.981đồng;
- Tiền thuê xe chở đi bệnh viện và về là 800.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 10 ngày mỗi ngày là 200.000 đồng là 2.000.000 đồng;
- Tiền sửa xe bị hư hỏng là 380.000 đồng.

Tổng cộng là 8.727.981 đồng.

Nay anh yêu cầu anh Cphải bồi thường cho anh số tiền 8.727.981 đồng làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Trung N trình bày*:

Ngày 05/5/2020 anh được Schở đi học thì xảy ra va chạm giao thông với anh Cvà anh cũng bị thương tích và nằm viện với các khoản chi phí như sau :

- Tiền thuốc điều trị là 3.805.917 đồng.
- Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 04 ngày mỗi ngày là 100.000 đồng là 400.000 đồng. Tổng cộng là 4.205.917 đồng.

Nay anh yêu cầu anh Cphải bồi thường cho anh số tiền 4.205.917 đồng làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bản án sơ thẩm số: 177/2020/DS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Hùng C về việc yêu cầu anh Phạm Thanh S bồi thiệt hại về sức khỏe và tài sản với số tiền là 18.870.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Phạm Thanh S.

Buộc anh Trần Hùng C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm và tài sản bị hư hỏng cho anh Phạm Thanh S với số tiền là 8.727.981 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Chấp nhận yêu cầu độc lập của anh Phạm Trung N.

Buộc anh Trần Hùng C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm cho anh Phạm Trung N với số tiền là 4.205.917 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Svà anh Nghĩa có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Cchậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 29/9/2020, nguyên đơn anh Trần Hùng C kháng cáo bản án sơ thẩm số 177/2020/DSST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm buộc bị đơn bồi thường cho anh Cthiệt hại về sức khỏe và tài sản như anh đã nêu tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Trần Hùng C trình bày ý kiến xin rút lại một phần yêu cầu kháng cáo hủy án sơ thẩm, còn phần anh Cyêu cầu anh Phạm Thanh S bồi thường thiệt hại cho anh về sức khỏe và tài sản với số tiền 18.870.000 đồng thì vẫn giữ nguyên. Anh Phạm Thanh S không đồng ý với kháng cáo của anh C, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký tòa án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm chuẩn bị nghị án đều được tiến hành đúng với trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ người tham gia tố tụng đúng với luật định. Về quan điểm giải quyết vụ án, Kiểm sát viên nhận định: Anh Ckháng cáo án sơ thẩm còn trong thời hạn luật định. Theo biên bản hiện trường do Cảnh sát giao thông huyện C lập và công văn số 44/CAH-GT ngày 29/01/2021 của Công an huyện C cung cấp thông tin liên quan đến vụ tai nạn giao thông giữa xe 65N1-2064 do Sang điều khiển với xe 63B1-272.79 do anh Cđiều khiển đều xác định lỗi thuộc về Sdo đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của anh

Csửa án sơ thẩm. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của Svà yêu cầu độc lập của anh Nghĩa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra xem xét. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe lời trình bày và tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Trần Hùng C thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đúng trình tự thủ tục được quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được tiến hành xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Phạm Trung N có đơn xin vắng mặt nên căn cứ Điều 228 và khoản 2 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh Nghĩa.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tòa sơ thẩm xác định "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản" là đúng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu phản tố của bị đơn và yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thuộc thẩm quyền và phạm vi giải quyết được quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 589, 590 và khoản 2, 3 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung tranh chấp và yêu cầu giải quyết:

Nguyên đơn anh Trần Hùng C trình bày khoảng 6 giờ 15 phút ngày 05/5/2020 trên đường anh đi làm từ nhà đến cơ quan là Chi cục thuế tỉnh Vĩnh Long, anh Cđiều khiển xe máy 63B1-272.79, khi đi đến gần khu vực cầu Bà Lâm thì xảy ra va chạm giao thông với anh Phạm Thanh S do Sđiều khiển xe máy 65N1-2064 chở Phạm Trung N đi học xe chạy từ đường nhánh ra đường chính dẫn đến các bên điều bị thương tích. Anh Cxác định Schạy từ đường nhánh ra đường chính và đụng trực diện vào xe anh tại phần đường nhánh nên anh bị thương tích là lỗi của Snên yêu cầu Sbồi thường. Bị đơn Strình bày là anh đã tham gia giao thông vào đường chính và do anh Ckhông chú ý nên đụng xe anh trên phần đường chính, anh không có lỗi nên không đồng ý bồi thường cho anh C, anh có đơn phản tố yêu cầu anh Cbồi thường cho anh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Trung N cũng cho rằng lỗi gây tai nạn là lỗi anh Cnên có đơn yêu cầu độc lập yêu cầu anh Cbồi thường chi phí thiệt hại về sức khỏe.

Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, chấp nhận yêu cầu phản tố của Svà yêu cầu độc lập của anh Nghĩa buộc anh Cbồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh Sang, anh Nghĩa tổng cộng 12.933.898 đồng, anh Ckhông đồng ý nên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Trần Hùng C nhận thấy:

[4.1] Theo sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, vào hồi 06 giờ 15 phút ngày 05/5/2020 tại Km 2020 + 900m trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe môtô biển số 65N1-2064 do anh Phạm Thanh S điều khiển chở Phạm Trung N ngồi phía sau đi từ đường nhánh ra Quốc

lộ 1A với xe môtô biển số 63B1-272.79 do anh Trần Hùng C điều khiển đi trên Quốc lộ 1A từ hướng Trung Lương – Mỹ Thuận. Vụ va chạm làm 02 xe đổ ngã trượt trên mặt đường Quốc lộ 1A gây hư hỏng và cả 03 người ngồi trên hai xe đều bị thương tích phải vào bệnh viện điều trị.

[4.2] Theo sơ đồ hiện trường vụ tai nạn do Cảnh sát giao thông huyện C lập ngày 05/5/2020 thể hiện: xe môtô biển số 65N1-2064 đi từ đường nhánh thuộc ấp 2, xã A, huyện C ra Quốc lộ 1A tại vị trí Km 2020 + 900m thì va chạm với xe môtô biển số 63B1-272.79 đi từ hướng Mỹ Tho – Mỹ Thuận nằm trên phần đường đường giành cho xe môtô (Bút lục 36). Tại biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông của Công an huyện C giữa anh Trần Hùng C với anh Phạm Thanh S vào ngày 19/5/2020 (Bút lục 47) và ngày 13/5/2020 (Bút lục 58) đều xác định "Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn đều do người người điều khiển môtô 65N1-2064 không nhường đường khi điều khiển xe chạy từ đường nhánh ra đường chính". "Lỗi các bên liên quan trong vụ tai nạn giao thông: Lỗi do người điều khiển xe môtô 65N1-2064". Ngoài ra tại phiếu đề xuất ngày 14/6/2020 của đội CSGT-TT và công văn số 222/CV-CAH ngày 14/6/2020 của Công an huyện C cũng đều xác định nguyên nhân tai nạn là do người điều khiển xe môtô 65N1-2064 không nhường đường khi điều khiển xe chạy từ đường nhánh ra đường chính (Bút lục 71, 72). Tại phiên tòa ngày 23/12/2020 Hội đồng xét xử quyết định tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung chứng cứ theo yêu cầu của nguyên đơn Trần Hùng C. Ngày 29/01/2021 Công an huyện C có công văn số 44/CAH-GT cung cấp thông tin cho Tòa án tỉnh vẫn khẳng định nguyên nhân vụ va chạm giao thông giữa xe môtô 65N1-2064 với xe môtô 63B1-272.79 vào ngày 05/5/2020 tại Km 2020 + 900m trên Quốc lộ 1A thuộc ấp 2, xã A, huyện C là: "do người điều khiển môtô 65N1-2064 không nhường đường khi điều khiển xe từ đường nhánh ra đường chính". Theo khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ quy định "Tại nơi đường giao nhau giữa đường ưu tiên với đường không ưu tiên hoặc giữa đường nhánh với đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới". Việc Scho rằng anh đã tham gia giao thông vào đường chính 3,8m mới bị xe môtô anh Cđiều khiển va chạm là không đúng với hiện trường tai nạn. Vì 3,8m là vết cày của xe môtô 65N1-2064 tại vị trí số 1 của sơ đồ hiện trường nên lỗi thuộc về anh Phạm Thanh S. Vì vậy Sphải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh C.

[5] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Cvề chi phí điều trị 6.000.000 đồng (Bút lục 133, 134, 135), tiền thuê xe chở đi điều trị (đi và về) 800.000 đồng (Bút lục 144) yêu cầu này có căn cứ và phù hợp với Điều 590 của Bộ luật Dân sự quy định nên chấp nhận. Về tiền bồi thường thiệt hại về tài sản anh Cyêu cầu Sbồi thường tiền sửa chiếc điện thoại di động 850.000 đồng (Bút lục 142), tiền sửa xe 3.650.000 đồng (Bút lục 141) yêu cầu này có chứng cứ chứng minh phù hợp với Điều 589 Bộ luật Dân sự quy định nên chấp nhận. Về tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh, anh Cyêu cầu 09 ngày, mỗi ngày 300.000 đồng thành tiền 2.700.000 đồng. Xét thấy anh Cchỉ bị thương tích nhẹ chỉ nhập viện điều trị từ ngày 05 đến ngày 09/5/2020 thì xuất viện nên chỉ chấp nhận tiền mất thu

nhập của người nuôi dưỡng anh Ctrong thời gian nằm điều trị tại bệnh viện là 05 ngày x 300.000 đồng thành tiền 1.500.000 đồng. Do đó, số tiền anh Cyêu cầu bồi thường có căn cứ chấp nhận được tổng cộng 12.800.000 đồng.

Đối với tiền sửa chữa đồng hồ anh Cyêu cầu bồi thường 300.000 đồng nhưng yêu cầu này không có chứng từ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận. Về tiền thuê xe chở đi làm anh Ctính 36 ngày, mỗi ngày 120.000 đồng thành tiền 4.320.000 đồng. Xét thấy anh Ccó chứng từ chứng minh việc thuê người chở anh đi làm khi thương tích ổn định. Tuy nhiên yêu cầu trả tiền thuê xe đi làm của anh Ckhông thuộc phạm vi bồi thường theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên không thể chấp nhận được.

Đối với yêu cầu kháng cáo của anh Cvề việc hủy án sơ thẩm thì tại phiên tòa anh xin rút nên căn cứ vào các điểm c, khoản 1, Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử phúc thẩm yêu cầu này.

[6] Về phương tiện do anh Phạm Thanh S điều khiển gây tai nạn là chiếc xe môtô biển số 65N1-2064 chiếc xe này do Nguyễn Văn Phương địa chỉ Tân Nhơn, Tân Thới, huyện Phong Điền (Bút lục 127) đăng ký chủ sở hữu. Theo tài liệu do Scung cấp thể hiện: Vào ngày 01/6/2017 anh Phạm Văn Thanh sinh ngày 17/3/1982 chứng minh nhân dân số 023376578 địa chỉ số 42 đường 47 khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh làm giấy tay bán cho Nguyễn Phúc Toàn sinh ngày 18/7/1995 chứng minh nhân dân số 261391814 nguyên quán An Nhơn, Bình Định với giá 5.000.000 đồng.

Ngày 05.12.2017 thì Nguyễn Phúc Toàn làm giấy tay bán lại cho Phạm Thanh S với giá 6.000.000 đồng. Mặc dù chiếc xe được sang bán bằng giấy tay nhưng Slà người chiếm hữu sử dụng hợp pháp. Tại phiên tòa Scũng khai nhận anh là người mua và sử dụng từ 05/12/2017 cho đến lúc gây tai nạn và hiện tại anh vẫn đang quản lý sử dụng. Do Sđiều khiển xe môtô biển số 65N1-2064 thuộc quyền quản lý sở hữu của anh gây tai nạn do lỗi của anh nên Sphải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh C.

[7] Xét yêu cầu phản tố của anh Phạm Thanh S và yêu cầu độc lập của anh Phạm Trung N không có cơ sở chấp nhận. Vì nguyên nhân xảy ra tai nạn anh Ckhông có lỗi mà lỗi thuộc về Snhư nội dung phần [4] đã phân tích.

Với các tài liệu chứng cứ đã được chứng minh phân tích và các cơ sở pháp lý đã được viện dẫn đã có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Hùng C, sửa toàn bộ án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh C; không chấp nhận yêu cầu phản tố của Svà yêu cầu độc lập của anh Nghĩa.

[8] Về án phí:

- Anh Trần Hùng C được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 do yêu cầu khởi kiện của anh thuộc trường hợp được miễn án phí và yêu cầu kháng cáo của anh được Tòa án chấp nhận.

- Anh Phạm Thanh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2, 4 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 vì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Hùng C có căn cứ được Tòa án chấp nhận.

- Anh Phạm Trung N được miễn án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu độc lập của anh thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14

[9] Xét phần nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, nội dung phù hợp với quan điểm của Tòa án đã phân tích nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 270, 293, khoản 2 Điều 308, Điều 309, Điều 313, điểm c khoản 1 Điều 289, khoản 2 Điều 148, khoản 2, 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Hùng C. Sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 177/2020/DSST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm yêu cầu kháng cáo của anh Trần Hùng C về việc hủy án sơ thẩm do anh Cđã rút lại.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 11, Điều 584, 585, 589, 590, khoản 2, 3 Điều 601 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2, 4 Điều 26, khoản 2 Điều 29 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Hùng C. Buộc anh Phạm Thanh S có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Hùng C 8.300.000 đồng tiền thiệt hại về sức khỏe và 4.500.000 đồng tiền thiệt hại về tài sản. Tổng cộng:12.800.000 đồng.

Kể từ ngày anh Ccó đơn yêu cầu thi hành án, nếu Schậm thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn anh Phạm Thanh S đòi anh Trần Hùng C bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản số tiền 8.727.981 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Trung N đòi anh Trần Hùng C bồi thường thiệt hại về sức khỏe 4.205.917 đồng.

4. Về án phí:

- Anh Phạm Thanh S phải chịu 650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Phạm Trung N được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Hùng C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại anh C300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lại thu số 0003985 ngày 29/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Cổng thông tin điện tử:
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Hoàng Khải